

Số: 149 /2024/QĐST-HNGĐ

T, ngày 18 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 283/2024/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh **Trần Hữu P**, sinh năm 1984.

Địa chỉ cư trú: Số 36, Lô E, chung cư T, khu phố 4, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh

- **Bị đơn:** Chị **Nguyễn Thị Phương T**, sinh năm 1991.

Địa chỉ cư trú: Số 26/11, 4, T, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Trần Hữu P và chị Nguyễn Thị Phương T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao cháu Trần Hào N, sinh ngày 02/9/2011 và Trần P Vinh, sinh ngày 08/9/2017 cho chị Nguyễn Thị Phương T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Trần Hữu P không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền cản trở.

2.2. Về quan hệ tài sản: Trần Hữu P và chị Nguyễn Thị Phương T không tranh chấp nên chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn anh Trần Hữu P tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) anh P đã nộp theo biên lai thu số 0011511 ngày 10/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T còn lại 150.000 đồng hoàn trả cho anh P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
 - VKSND huyện T;
 - THA Dân sự huyện T;
 - UBND T, huyện T;
- Giấy chứng nhận kết hôn số 109 ngày 08/11/2011
- Đương sự;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ngô Văn Phương